

Số: TVHN-256/DBQG

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

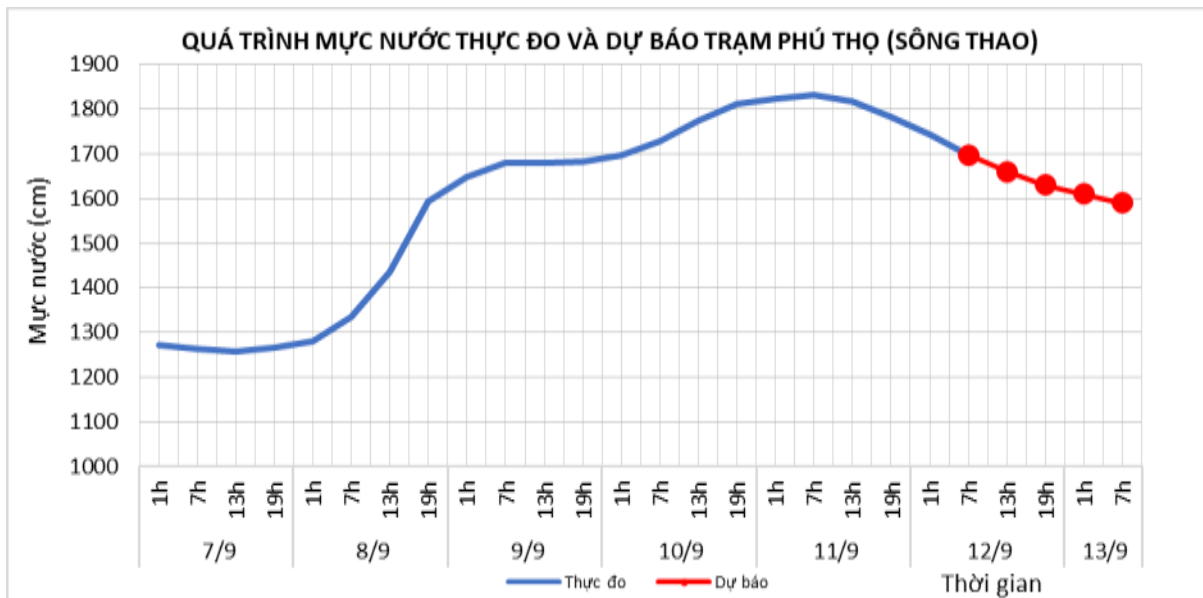
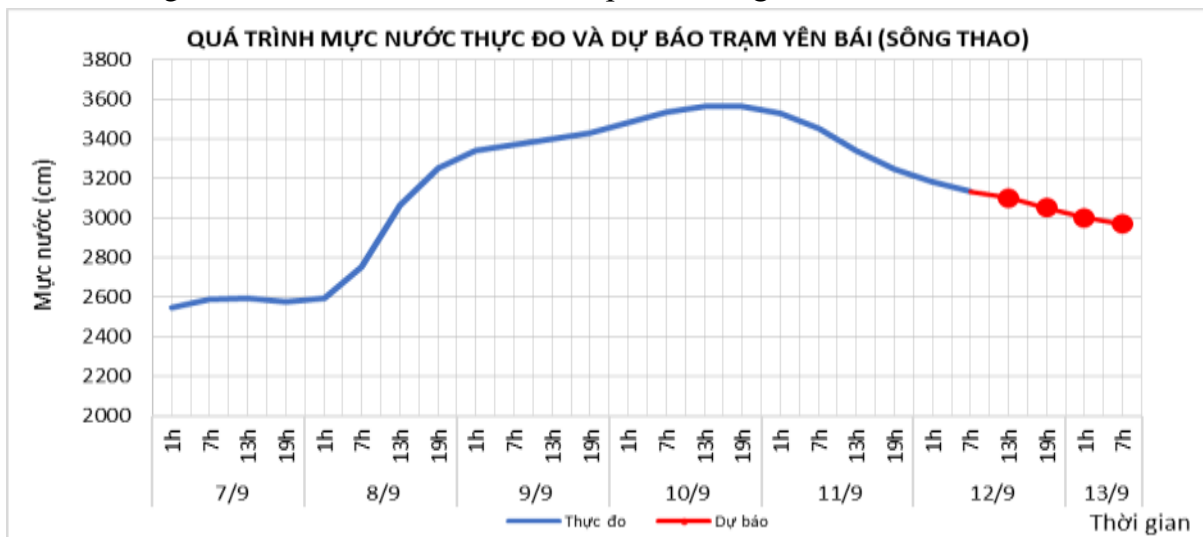
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang xuống. Lúc 7h/12/9 tại Yên Bái 31,33m, trên BĐ2 0,33; tại Phú Thọ dưới BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục xuống.



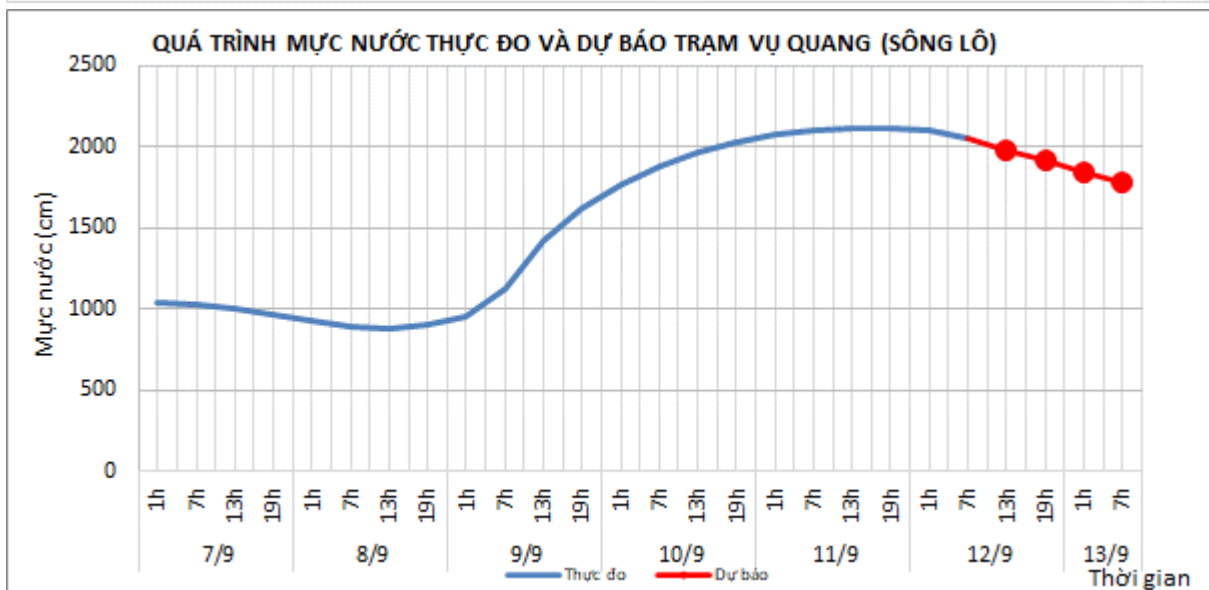
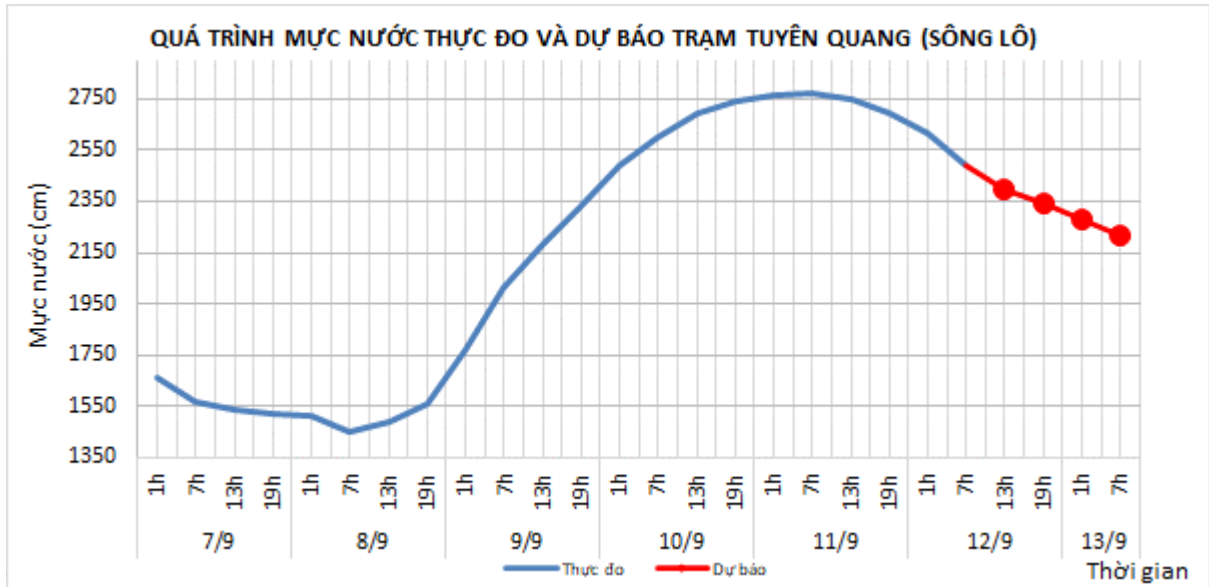
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang đã đạt đỉnh lúc 5h 27,73m, Vụ Quang đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang đã đạt đỉnh sẽ xuống, Vụ Quang đang lên, đạt đỉnh vào trưa chiều nay, sau đó biến đổi theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên. (Tuyên Quang xả 5 cửa xả đáy)



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

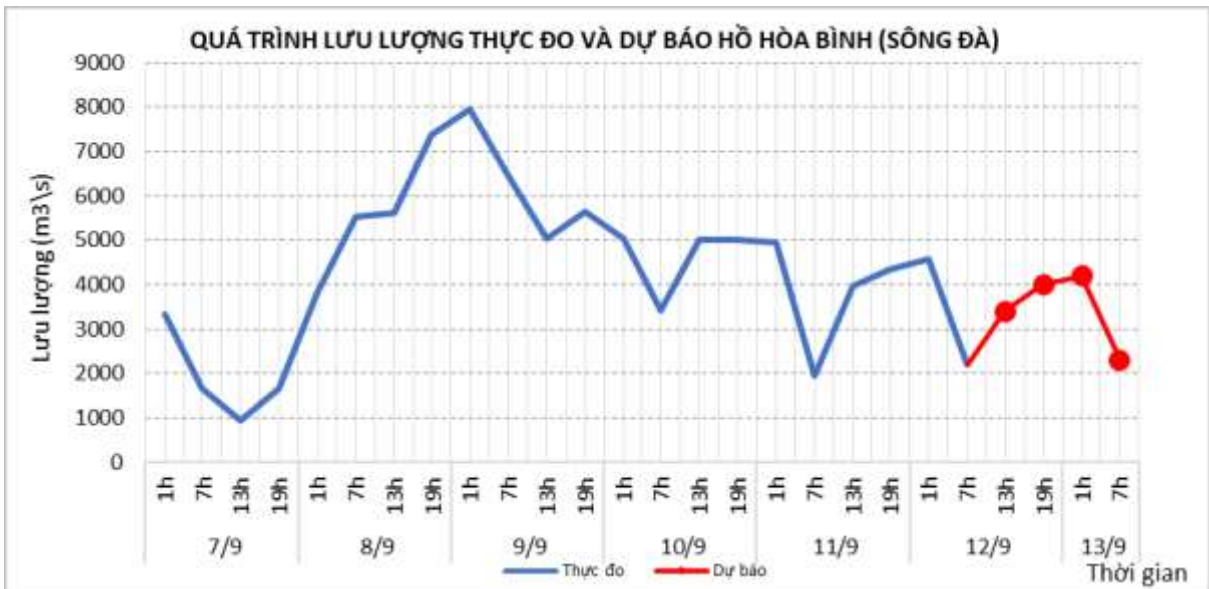
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tăng do ảnh hưởng hoàn lưu bão số 3

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ biến đổi chậm trong 12 giờ đầu sau đó giảm.



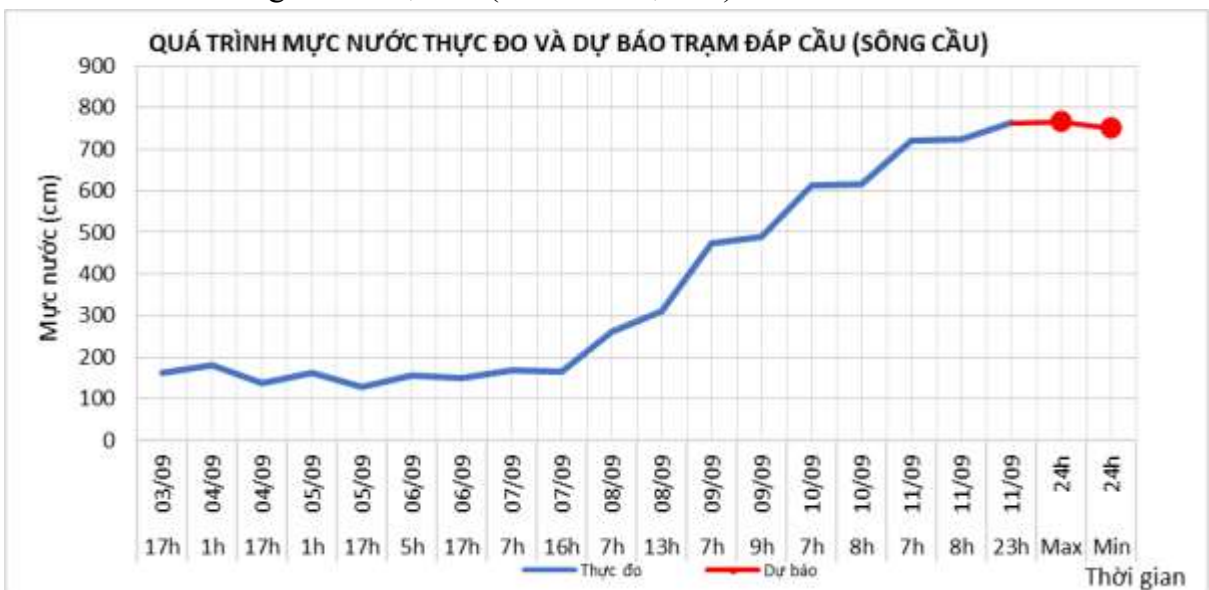
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang dao động ở mức đỉnh, lúc 7h/12/9 tại Đáp Cầu là 7,61m (trên BĐ3 1,31m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục dao động ở mức đỉnh sau đó xuống, đến 7h/13/9 có khả năng ở mức 7,50m (trên BĐ3 1,20m).



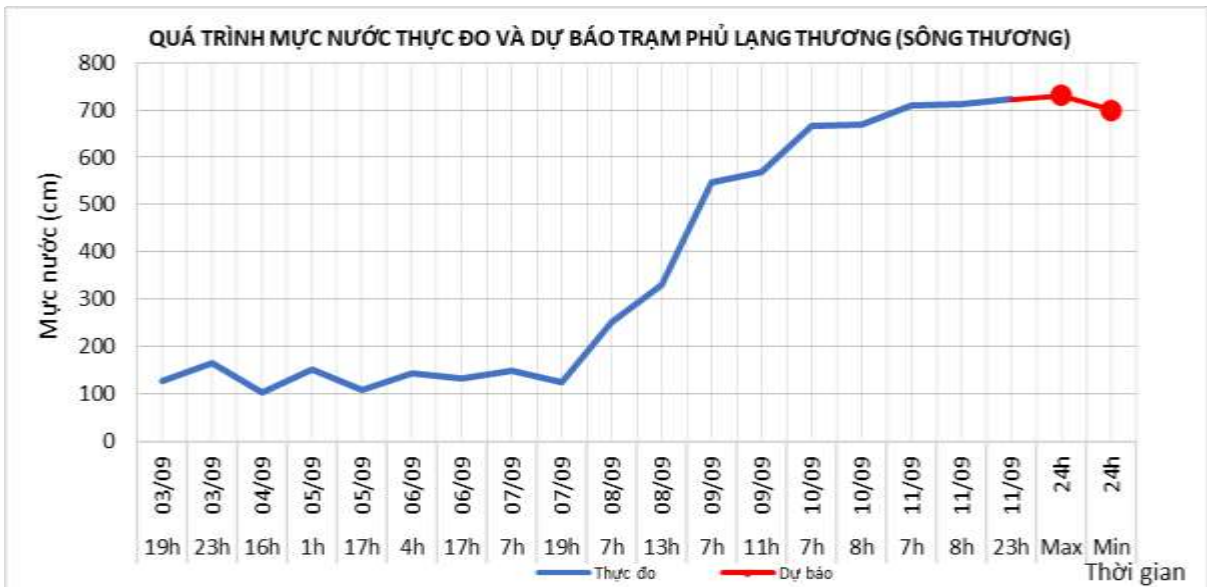
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang lên và dao động ở mức đỉnh; lúc 7h/12/9 tại Phủ Lạng Thương là 7,22m (trên BĐ3 là 1,22m)

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động ở mức đỉnh sau đó xuống chậm; đến 7h/13/9 có khả năng ở mức 7,00 m (trên BĐ3 0,70m).



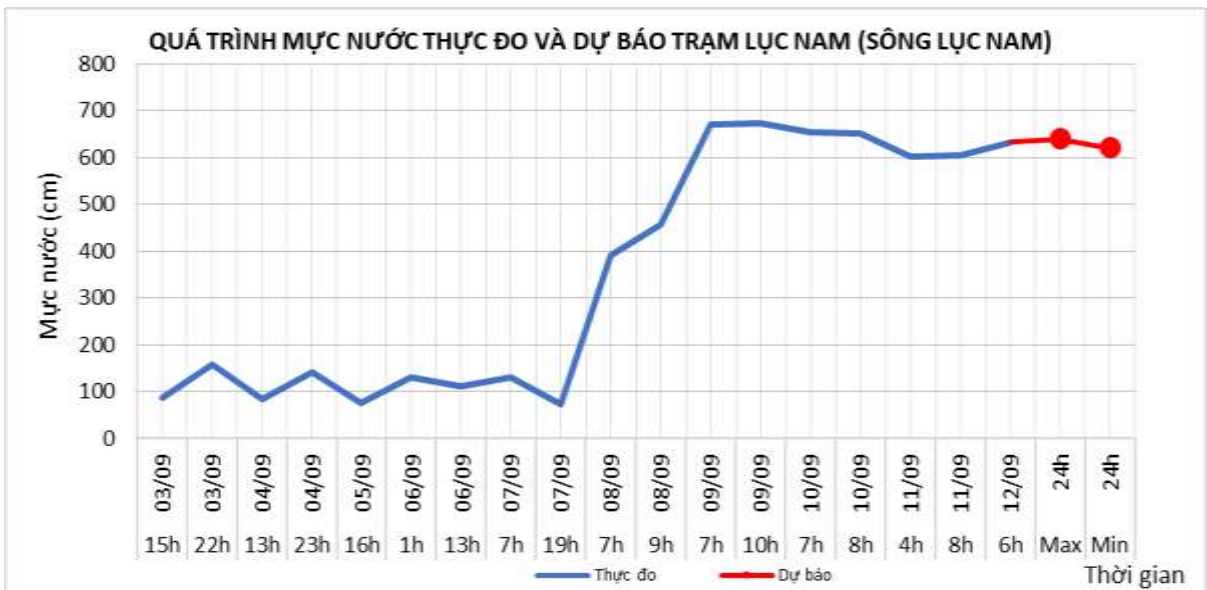
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam tại Lục Nam đang biến đổi chậm ở trên mức báo động 3. Lúc 7h/12/9 tại Lục Nam là 6,33m (trên BĐ3 0,03m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và dao động quanh mức báo động 3.



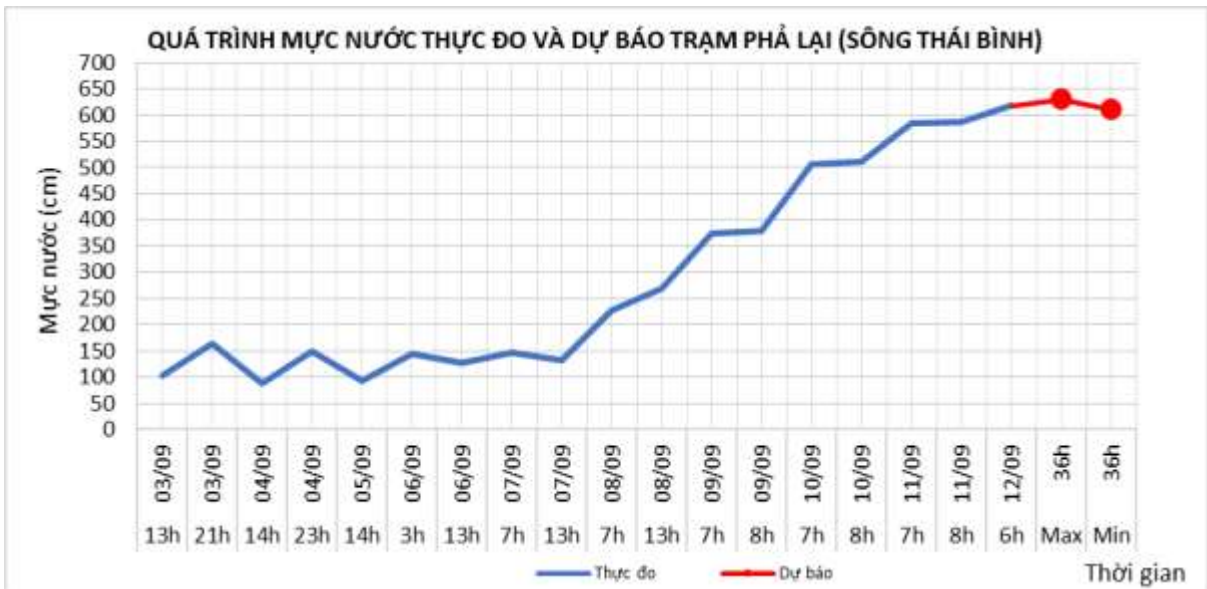
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang lên. Lúc 7h/12/9 tại Phả Lại là 6,18m (trên BĐ3 0,18m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm và dao động ở trên mức báo động 3 từ 0,1-0,3m. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 6,30m (trên BĐ 3 0,30m).



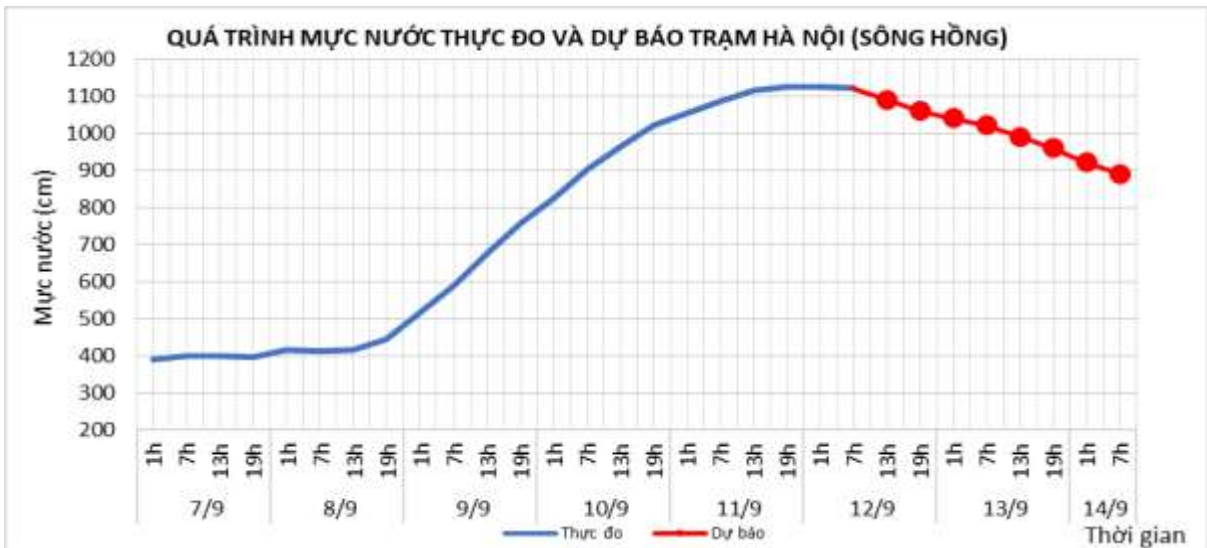
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng lên và đạt đỉnh 11,30m (2h/12/9) dưới BĐ3 là 0,20m. Mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/12/09 là 11,20m dưới BĐ3 là 0,30m hiện đang biến đổi chậm với xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng sẽ tiếp tục biến đổi chậm với xu thế xuống. Đến 7h/14/9 mức nước tại Hà Nội có khả năng ở mức 8,90m dưới BĐ1 là 0,60m.



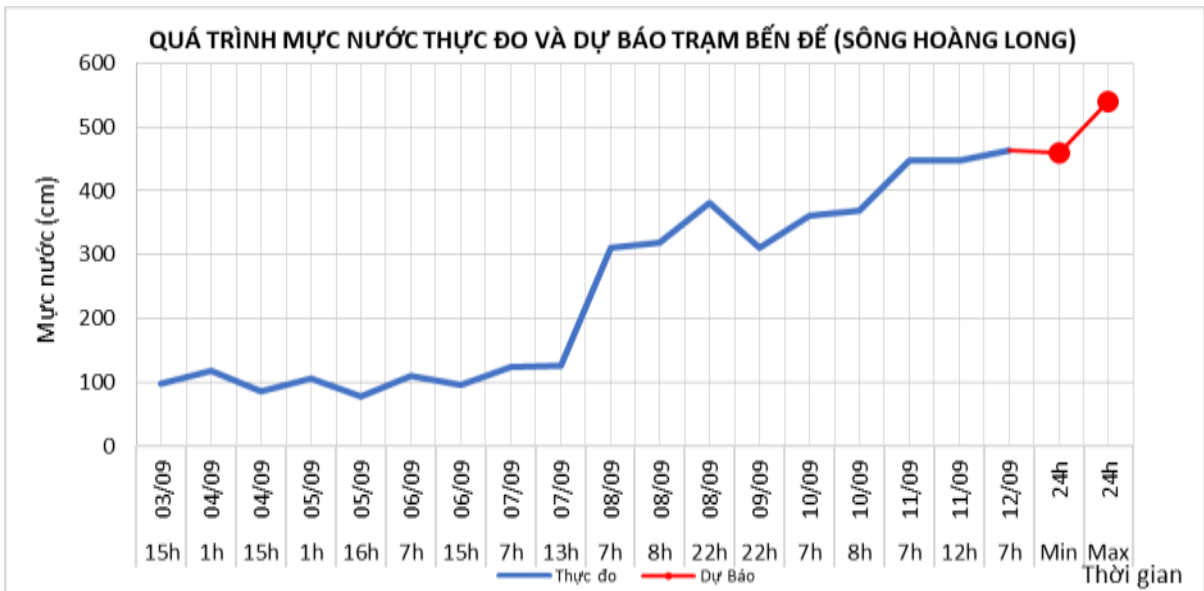
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bôi (thượng lưu sông Hoàng Long) đang lên nhanh và đạt đỉnh 13,22m (8h/12/9) trên BĐ3 0,22m, hiện đang xuống. Mức nước hạ lưu sông Hoàng Long đang lên, mức nước tại Bến Đé lúc 7h/12/9 là 4,64m trên BĐ 3 là 0,64m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé sẽ tiếp tục lên nhanh và có khả năng đạt đỉnh 5,40m vào đêm nay, sau đó biến đổi chậm với xu thế xuống.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

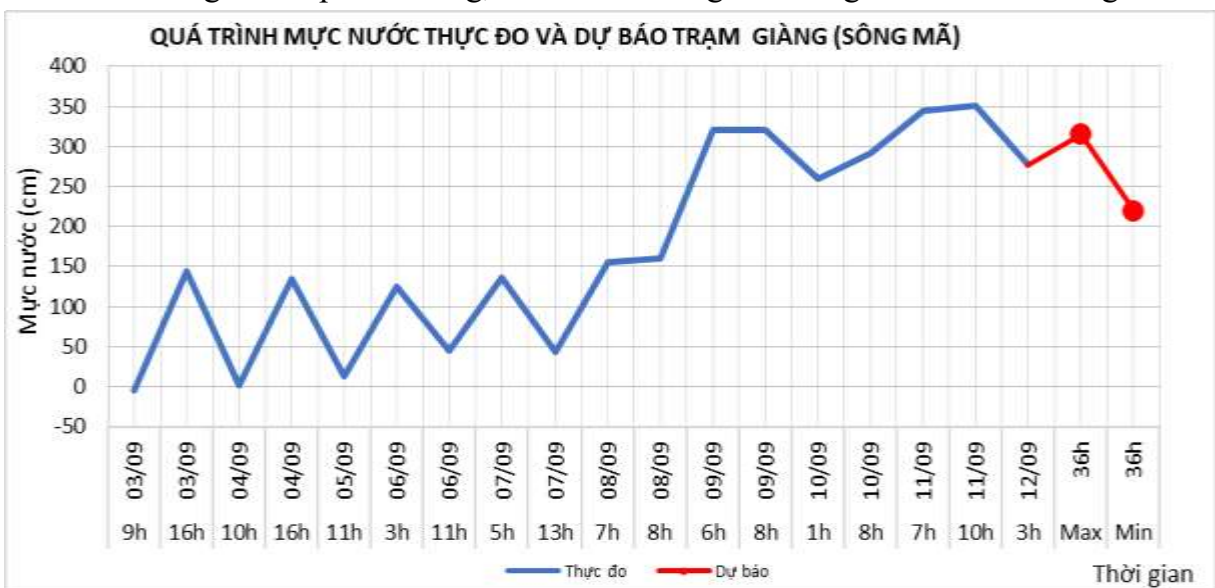
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống; hạ lưu tại Giàng đạt đỉnh ở mức 3,51m (10h/11/9), dưới BĐ10,49m và đang dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục xuống, hạ lưu tại Giàng dao động theo xu thế xuống.



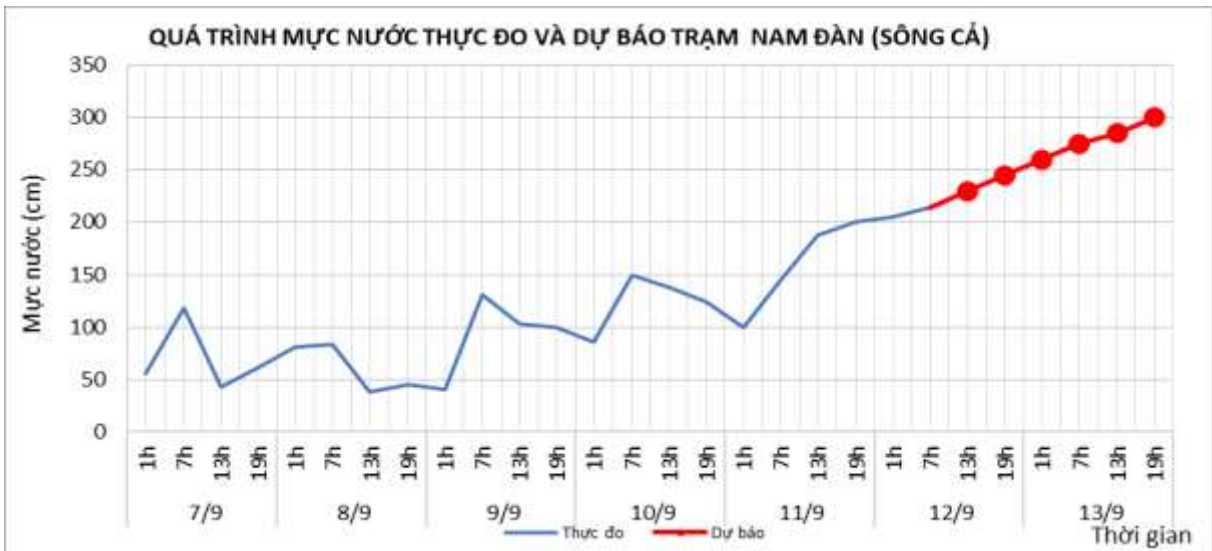
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua và sáng nay (12/9), lũ ở thượng lưu sông Cả đã đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ tại Mường Xén 138,57m (5h/11/9), trên BĐ1 0,57m; tại Thạch Giám 67,62m (24h/11/9), trên BĐ2 0,12m; mức nước trung hạ lưu đang lên và còn ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu xuống dần, trung hạ lưu tiếp tục lên nhưng còn ở dưới mức BĐ1



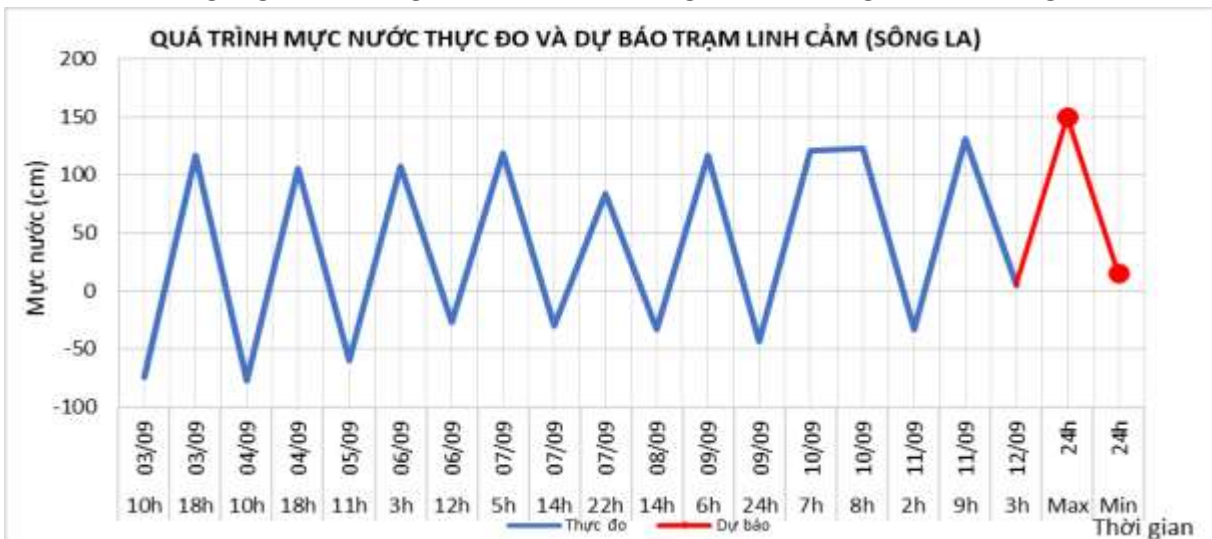
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (11/9), lũ sông Bưởi tại Kim Tân đã đạt đỉnh và đang dao động ở trên mức BĐ2. Mức nước đỉnh lũ tại Kim Tân 11,39m (12h/11/9), trên BĐ2 0,39m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Bưởi tại Kim Tân biến đổi chậm và dao động ở mức BĐ2.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

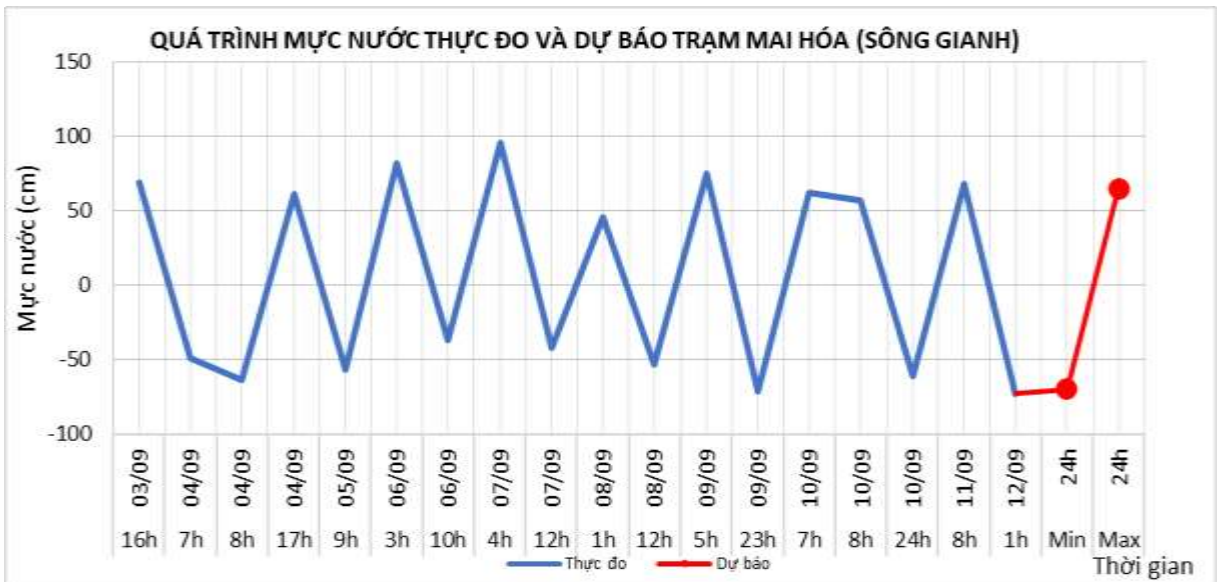
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



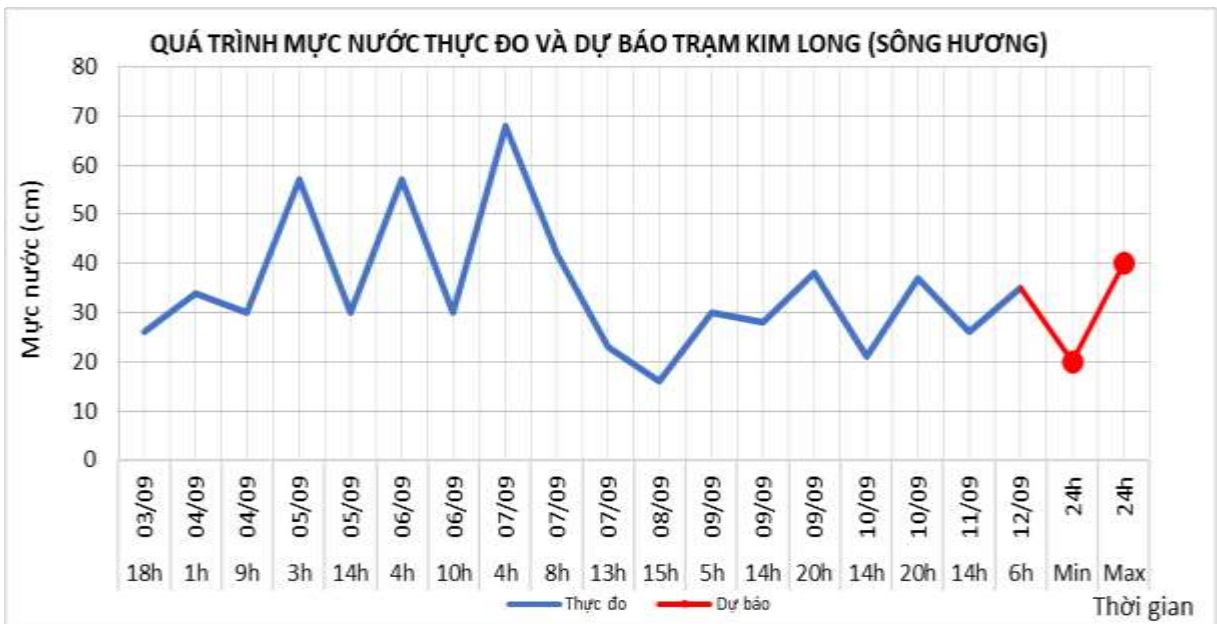
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



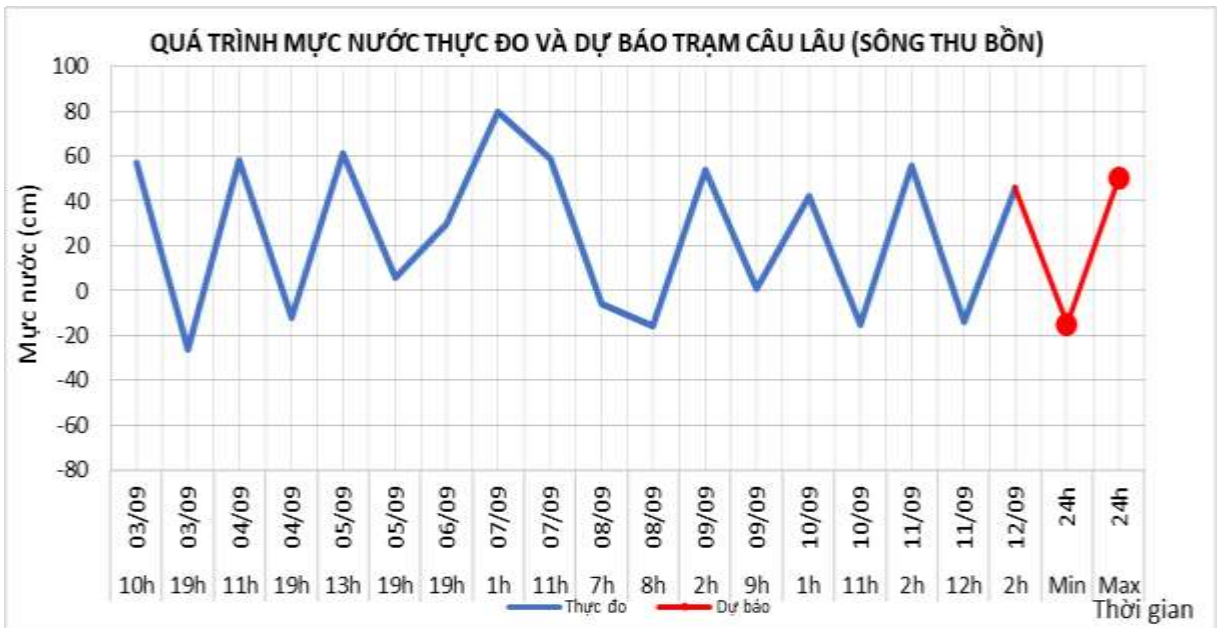
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



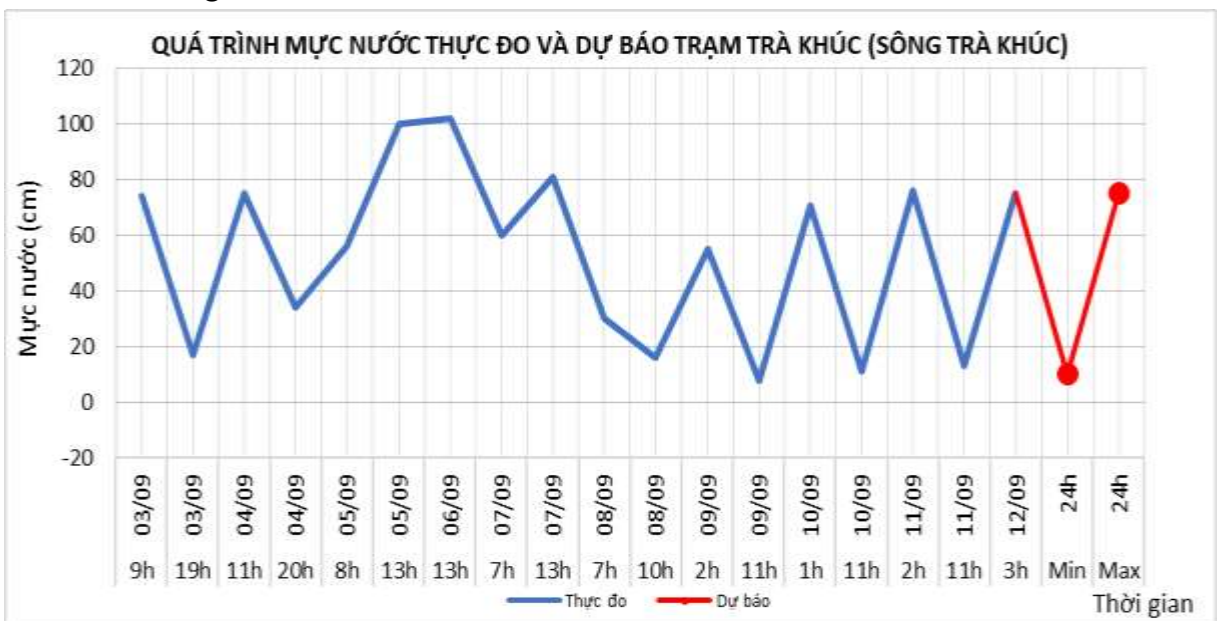
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm



5. Khu vực Nam Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



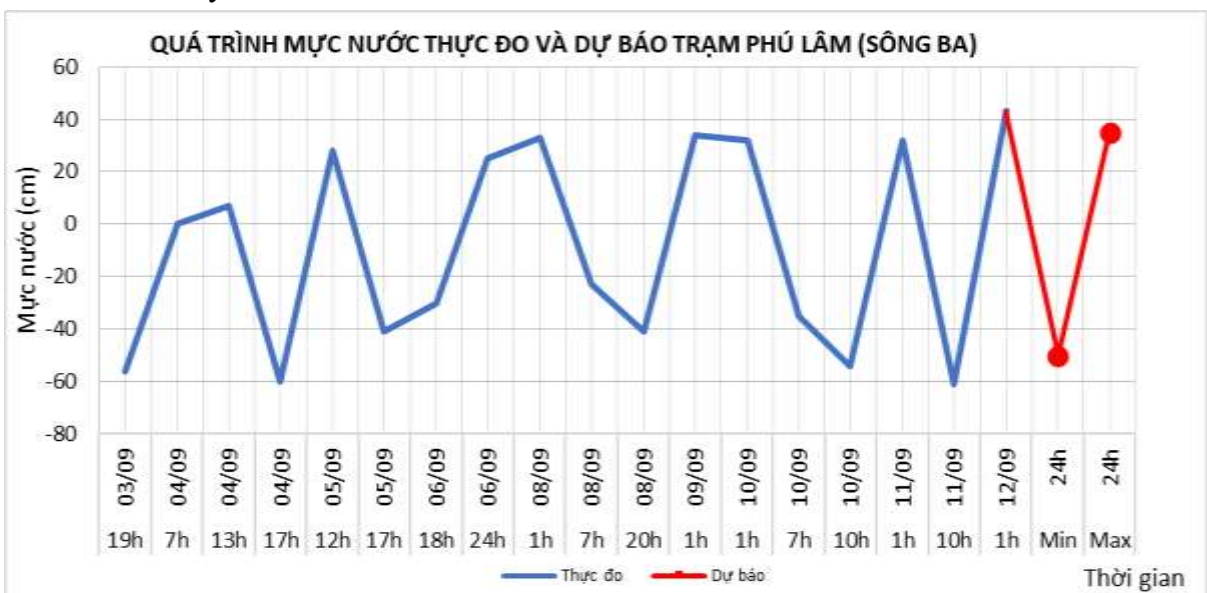
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

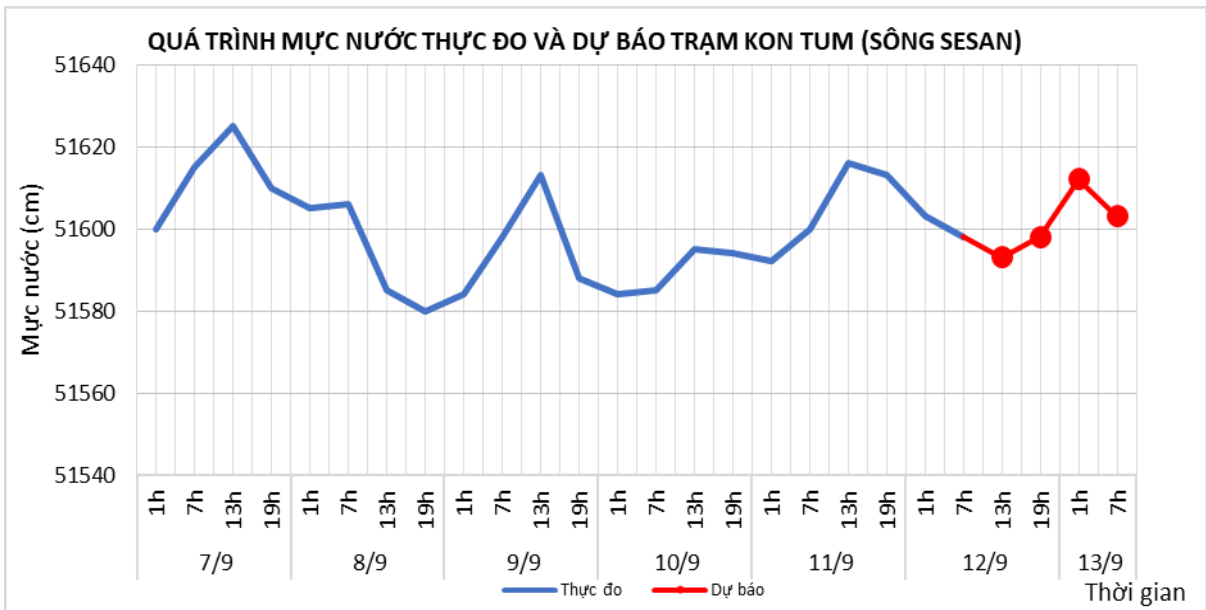
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của các nhà máy thủy điện và hồ chứa thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của các nhà máy thủy điện và hồ chứa thủy lợi.



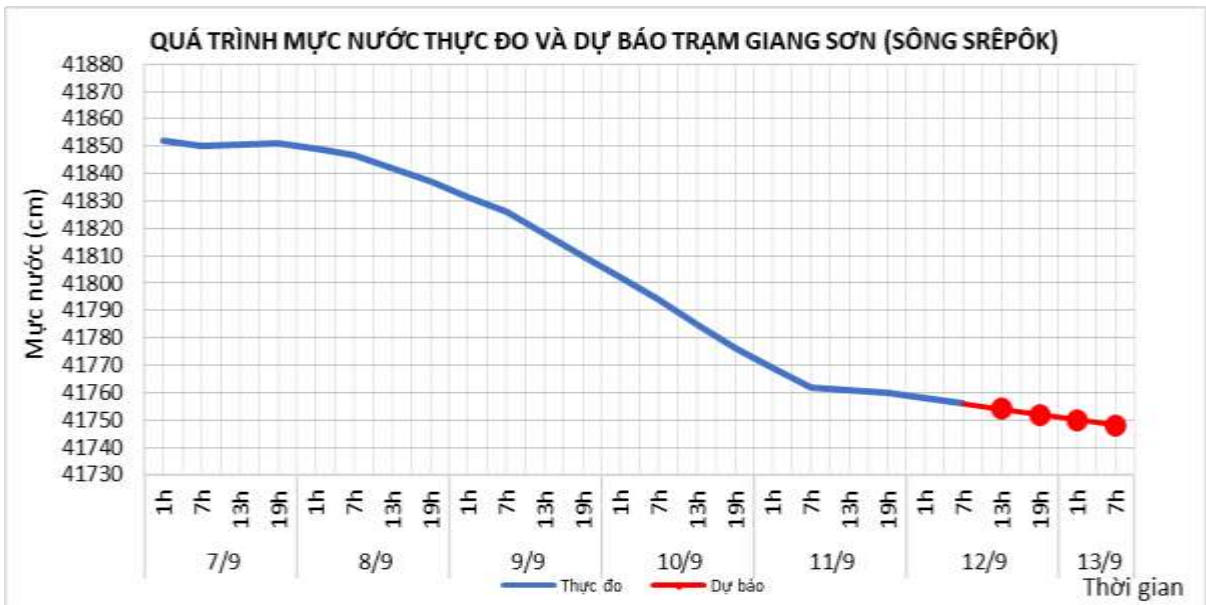
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, mức nước sông Cam Ly (Lâm Đồng) lên nhanh và xuất hiện lũ, mức nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 832,69m (7h10/12/9), dưới BĐ3 0,31m. Hiện tại mức nước sông Cam Ly đang xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động

Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt vùng trũng thấp vùng ven sông Cam Ly thuộc khu vực: TP. Đà Lạt (xã Tà Nung); Huyện Lâm Hà (TT. Nam Ban; xã Mê Linh; Gia Lâm; TT. Đinh Văn); huyện Lạc Dương (xã Lát, TT. Lạc Dương); huyện Đức Trọng (xã Bình Thạnh).

7. Khu vực Nam Bộ

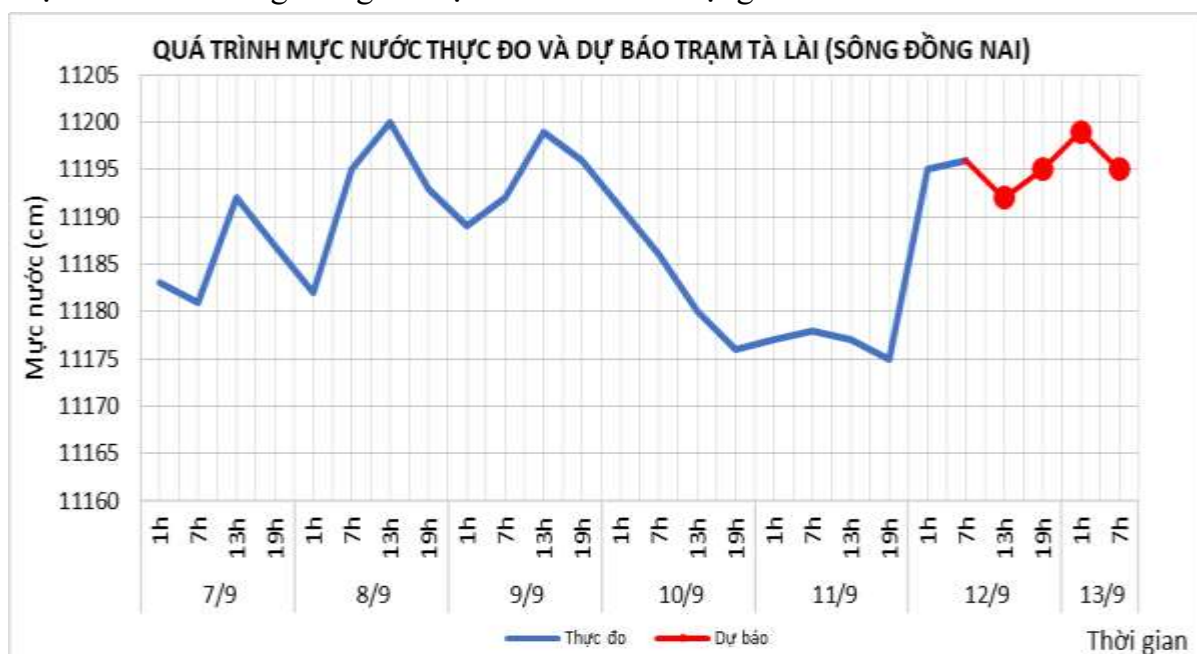
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài có dao động.



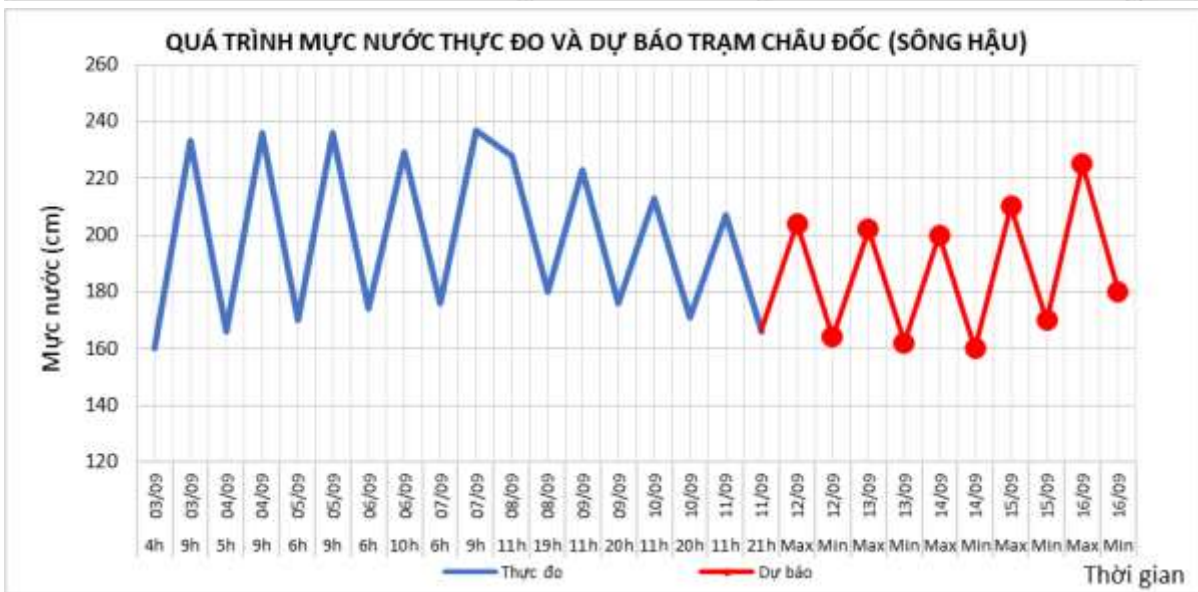
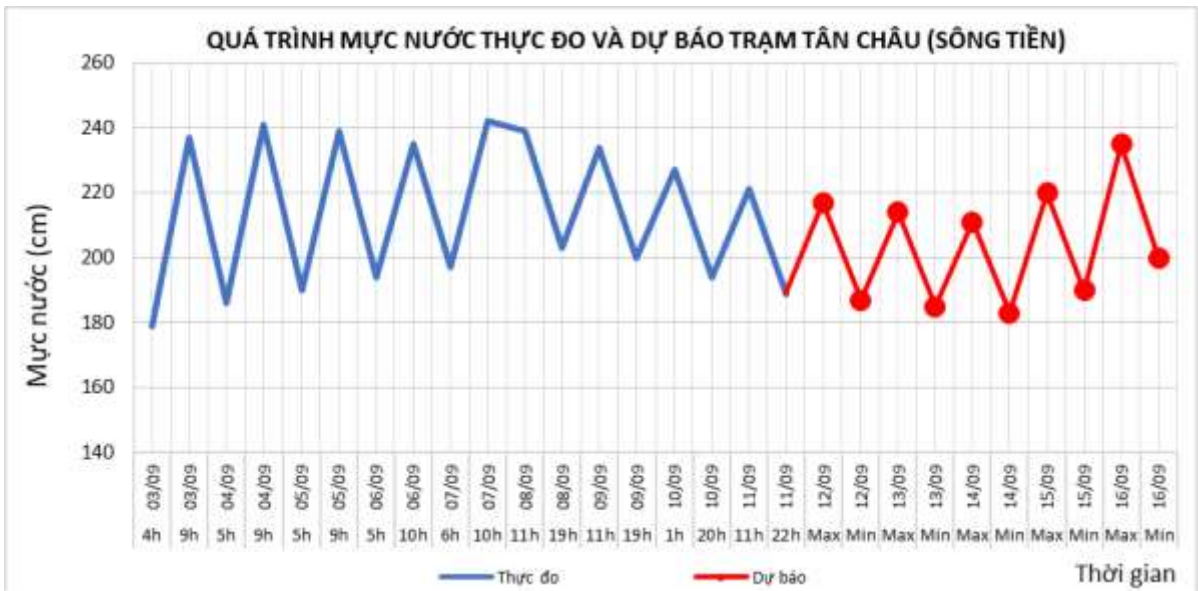
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 11/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,21m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,07m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 2-3 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống, sau đó lên lại theo triều. Đến ngày 16/9, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,35m, tại Châu Đốc ở mức 2,25m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-11/09	19h-11/09	1h-12/09	7h-12/09	13h-12/09		19h-12/09		1h-13/09		7h-13/09		13h-13/09		19h-13/09		1h-14/09		7h-14/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3958	4357	4572	2198	3400	↑	4000	↑	4200	↑	2300	↓								
Thao	Yên Bái	3343	3249	3179	3133	3100	↓	3050	↓	3000	↓	2970	↓								
Thao	Phú Thọ	1819	1783	1742	1698	1660	↓	1630	↓	1610	↓	1590	↓								
Lô	Tuyên Quang	2747	2695	2614	2491	2400	↓	2340	↓	2280	↓	2220	↓								
Lô	Vụ Quang	2116	2113	2094	2045	1980	↓	1910	↓	1840	↓	1780	↓								
Hồng	Hà Nội	1114	1124	1126	1120	1090	↓	1060	↓	1040	↓	1020	↓	990	↓	960	↓	920	↓	890	↓
Cả	Nam Đàn	188	201	205	214	230	↑	245	↑	260	↑	275	↑	285	↑	300	↑				
Kôn	Thanh Hòa	592	571	539	532	535	↑	570	↑	545	↓	560	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51616	51613	51603	51598	51593	↓	51598	↑	51612	↑	51603	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41761	41760	41758	41756	41754	↓	41752	↓	41750	↓	41748	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11177	11175	11195	11196	11192	↓	11195	↑	11199	↑	11195	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	762	↑	724	↑	765	↑	750	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	723	↑	711	↑	730	↑	700	↓
Lục Nam	Lục Nam	633	↓	606	↑	640	↑	620	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	618	↑	555	↑	630	↑	610	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	464	↑	447	↑	540	↑	460	↑
Mã	Giàng (**)	351	↑	277	↑	315	↓	220	↓
La	Linh Cảm	131	↑	5	↑	150	↑	15	↑
Gianh	Mai Hóa	68	↑	-73	↓	65	↓	-70	↑
Hương	Kim Long	35	↓	26	↑	40	↑	20	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	46	↓	-14	↑	50	↑	-15	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	75	↓	13	↑	75	→	10	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	43	↑	-61	↓	35	↓	-50	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		11/09	12/09	13/09	14/09	15/09	16/09	11/09	12/09	13/09	14/09	15/09	16/09												
Sông Tiền	Tân Châu	221	↓	217	↓	214	↓	211	↓	220	↑	235	↑	189	↓	187	↓	185	↓	183	↓	190	↑	200	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	207	↓	204	↓	202	↓	200	↓	210	↑	225	↑	166	↑	164	↓	162	↓	160	↓	170	↑	180	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 13/09

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng